

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh L**

Bản án số: 111/2020/HS-ST
Ngày: 28-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chánh Ngôn.
2. Ông Dương Hồng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2020/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Quang Đình A, sinh ngày 30/9/2002 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/5/2019, bị Công an huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng J sản và gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại K khí thô sơ” với tổng số tiền là 3.000.000 đồng, đã chấp hành xong.

Con ông Trần Quang D, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Mỹ E, sinh năm 1984. Nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 04 người; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2020. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Minh F, sinh năm: 1982; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 7, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn I, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

3. Ông Cao Chí J, sinh năm: 2000; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

4. Ông Hồ Tá K, sinh năm: 1986; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

5. Ông Đồng Hồng L, sinh năm: 1994; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn I, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

6. Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, sinh năm: 1984; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quang M, sinh năm: 1945; (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Phạm Đăng N, sinh năm: 1984; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn O, xã P, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 20/7/2020, Trần Quang Đình A, sinh năm 2002, trú thôn B, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu sơn đen, số máy: CGV 1504821, số khung: 11ANHV 104768 (xe không gắn biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu bên trái và hệ thống giảm thanh không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật), đi từ nhà đến cây xăng XX ở cùng thôn để đổ xăng. Sau khi đổ xăng xong, A điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường C đi Hàm Minh theo hướng từ thôn B để đến rẫy thanh long của gia đình ở thôn I, xã C, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Cùng thời điểm này, tổ tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ của Công an xã C gồm có 05 đồng chí là Lê Minh F – Trưởng Công an xã C (tổ trưởng); các tổ viên Hồ Tá K, Phó trưởng Công an xã C; Đồng Hồng L, Công an viên thường trực; Nguyễn A H, Công an viên thôn I và Cao Chí J, Tổ dân phòng xã C đang thực hiện nhiệm vụ trên tuyến đường C đi P, trong đó đồng chí Lê Minh F điều khiển xe mô tô lưu thông đầu tiên rồi đến đồng chí Nguyễn A H điều khiển chở theo sau đồng chí Cao Chí J và xe mô tô của đồng chí Hồ Tá K điều khiển chở theo sau đồng chí Đồng Hồng L (tổ công tác của Công an

xã C mặc trang phục đúng quy định của ngành Công an nhân dân, Công an xã và dân phòng xã). Việc thực hiện nhiệm vụ trên theo kế hoạch số 27 ngày 20/7/2020 của Công an huyện Hàm Thuận Nam về việc giao nhiệm vụ cho Công an xã C tổ chức “Tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ” trên địa xã C. Khi phát hiện Trần Quang Đình A điều khiển xe mô tô với lỗi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ như đã nêu trên, đồng chí F không kịp ra hiệu lệnh dừng xe nên điều khiển xe mô tô bám theo sau xe mô tô của A để yêu cầu dừng xe kiểm tra. Đến đoạn đường nông thôn thuộc thôn I, xã C thì A dừng xe lại để đi vào rẫy, lúc này đồng chí F đi đến nơi và giới thiệu là Trưởng Công an xã C, đồng thời thông báo lỗi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ cho A nghe và yêu cầu A đưa xe mô tô về trụ sở Công an xã C để làm việc. Tuy nhiên, A không những không chấp hành mà có những lời lẽ thách thức rằng “Công an xã không có quyền bắt giữ xe vi phạm giao thông, không có quyền bắt người” và yêu cầu tổ công tác xuất trình kế hoạch tuần tra. Lúc này, đồng chí H và đồng chí J đã có mặt, ngoài ra còn có ông Phạm Đăng N – sinh năm 1984 trú O, P, huyện Hàm Thuận Nam và ông Trần Quang M – sinh năm 1945 trú B, C, huyện Hàm Thuận Nam cũng có mặt và đã chứng kiến toàn bộ sự việc. Đồng chí F tiếp tục giải thích yêu cầu A đưa xe về trụ sở làm việc nhưng A không chấp hành và tiếp tục cự cãi, thách thức. Thấy A không hợp tác nên, đồng chí F yêu cầu thành viên tổ công tác là đồng chí H và đồng chí J đưa xe vi phạm về trụ sở thì A chặn và kéo xe mô tô lại không cho tổ công tác thực hiện nhiệm vụ. Đồng chí F đi đến gần chỗ xe mô tô và A đang đứng yêu cầu A chấp hành thì A dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng mặt trái của đồng chí F. Ngay lúc này Công an xã C nhận thấy A có dấu hiệu chống người thi hành công vụ và đã không chần chừ đưa A cùng phương tiện về trụ sở làm việc và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu sơn đen, số máy CGV 1504821, số khung 11ANHV 104768, kèm theo 01 đuôi xe gắn BKS 86B4-548.89 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Quang Vinh. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam đã làm rõ ngày 06/8/2020 đã ra Quyết định xử lý đồ vật Tài liệu trả lại phương tiện

cùng giấy tờ, đồ vật kèm theo cho đại diện chủ sở M là bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, sinh năm 1984 trú B, C, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận (mẹ ruột A) theo giấy ủy quyền ngày 04/8/2020. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên không đặt ra để xử lý tiếp theo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của đồng chí Lê Minh F gò má bên trái đau, sưng nề, bầm tím khoảng 3x5cm do Trần Quang Đình A dùng tay gây ra, đồng chí F đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì về dân sự đối với Trần Quang Đình A nên không đặt ra để giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 110/CT/VKSHTB-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Trần Quang Đình A về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang Đình A như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang Đình A phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

Áp dụng: khoản 1 Điều 330, Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình Sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Đình A từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

Về phần xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Do không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang Đình A thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với các Tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo Trần Quang Đình A và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, bị cáo Trần Quang Đình A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu sơn đen, số máy: CGV 1504821, số khung: 11ANHV 104768, không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu bên trái và sử dụng bộ phận giảm thanh không đúng quy định tham gia giao thông trên đường thuộc thôn I, xã C, huyện Hàm Thuận Nam thì bị tổ tuần tra Công an xã C gồm có 05 đồng chí là Lê Minh F, Trưởng Công an xã C (tổ trưởng); các tổ viên Hồ Tá K, Phó trưởng Công an xã C; Đồng Hồng L, Công an viên thường trực; Nguyễn A H, Công an viên thôn I và Cao Chí J, Tổ dân phòng xã C đang thực hiện kế hoạch tuần tra “Kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ” trên địa xã C phát hiện. Tổ tuần tra Công an xã C yêu cầu bị cáo Trần Quang Đình A đưa xe mô tô về trụ sở Công an xã C để làm việc, tuy nhiên bị cáo không chấp hành mà có những lời lẽ cự cãi, thách thức tổ công tác, có hành vi ngăn cản xô đẩy các thành viên tổ công tác thực hiện nhiệm vụ, đồng

thời bị cáo Trần Quang Đình A dùng tay đâm vào vùng mặt trái của đồng chí Lê Minh F, làm cho tổ công tác không thể thực hiện được nhiệm vụ tuần tra theo kế hoạch đã đề ra. Hành vi của bị cáo Trần Quang Đình A đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Hàm Thuận Nam là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang Đình A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Quang Đình A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu. Bị cáo Trần Quang Đình A, tính tới ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 20/7/2020) bị cáo chỉ mới 17 tuổi 09 tháng 19 ngày nên bị cáo được hưởng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Vật chứng của vụ án gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu sơn đen, số máy CGV 1504821, số khung 11ANHV 104768, kèm theo 01 đuôi xe gắn BKS 86B4-548.89 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Quang Vinh. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam đã ra Quyết định xử lý đồ vật Tài liệu trả lại phương tiện cùng giấy

tờ, đồ vật kèm theo cho đại diện chủ sở hữu M là bà Nguyễn Thị Mỹ Trang (mẹ ruột của bị cáo A) theo giấy ủy quyền ngày 04/8/2020. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của đồng chí Lê Minh F: Gò má bên trái đau, sưng nề, bầm tím khoảng 3x5cm do bị cáo Trần Quang Đình A dùng tay gây ra, đồng chí Lê Minh F đã có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu về bồi thường dân sự đối với bị cáo Trần Quang Đình A nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Quang Đình A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang Đình A phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Khoản Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Đình A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quang Đình A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/12/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương